TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **104**/2025/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 13 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04/02/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 63/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, giữa:

**** Người yêu cầu:***

- Ông **Đình Xuân T,** sinh năm: 1979

- Bà **Nguyễn Thị Y,** sinh năm: 1980

Cùng trú tại: Số nhà a, ngách b ngõ c, tổ d, phường PD, quận B, thành phố Hà Nội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ khi lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đình Xuân T và bà Nguyễn Thị Y.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

1. *Về con chung*: Ông Đình Xuân T và bà Nguyễn Thị Y có 01 (Một) con chung là:

- Anh **Đình Xuân Đức T** - Sinh ngày: 30/09/2000;

Anh Đình Xuân Đức T đã trưởng thành và sức khoẻ bình thường nên Toà án không xét việc giao nuôi con.

2. *Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ chung:*

Ông Đình Xuân T và bà Nguyễn Thị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Toà không xét.

Các bên tự lo nơi ở sau ly hôn.

3. *Về lệ phí:*

Ông Đình Xuân T và bà Nguyễn Thị Y cùng tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận ông T và bà Y đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0075613 ngày 21/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B. Nay chuyển thành lệ phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận B;
- UBND phường PD, quận B, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ /./

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh Chi